DOCUMENT RESUME

ED 274 221 FL 016 105

TITLE	A Parent Involvement Model for Use with Limited English Proficient High School Students: The Vocationally Oriented Bilingual Curriculum. English-Vietnamese.
INSTITUTION	Arlington County Public Schools, Va.; Trinity Coll., Washington, D.C.
SPONS AGENCY	Office of Bilingual Education and Minority Languages Affairs (ED), Washington, DC.
PUB DATE	86
GRANT	G00-83-02061
NOTE	64p.; Developed by the Trinity-Arlington Teacher and Parent Training for School Success Project. For related documents, see FL 016 103-107.
PUB TYPE	Guides - Classroom Use - Guides (For Teachers) (052) -- Multilingual/Bilingual Materials (171)
LANGUAGE	Vietnamese; English
EDRS PRICE	MF01/PC03 Plus Postage.
DESCRIPTORS	*Acculturation; *Career Guidance; Curriculum Guides; English (Second Language); *English for Special Purposes; High Schools; Immigrants; *Job Search Methods; *Limited English Speaking; Multilingual Materials; *Parent Participation; Uncommonly Taught Languages; Vietnamese

ABSTRACT

Materials for use by the parents of native Vietnamese-speaking high school students in a vocationally-oriented bilingual secondary program include a series of home lessons, provided simultaneously in English and Vietnamese and designed to be done with the high school student. The lessons concern back-to-school night, understanding American schools, the importance of a high school diploma, attendance rules, making a family tree, career orientation, charting the weather, participating in clubs and extracurricular activities, looking at job applications, preparing for a job interview, volunteer jobs, time management, homework, preparing for college, working with a guidance counselor, career planning, knowing the school police officer, how to look for a job in the classified ads, remembering American and native holidays, and writing a resume. The materials are intended to help develop a supportive, collaborative relationship between parents and students and to supplement and reinforce the content of the school's English-as-a-second-language curriculum. (MSE)

****
* Reproductions supplied by EDRS are the best that can be made *
* from the original document. *
****

ED274221

A Parent Involvement Model For Use With Limited English Proficient High School Students

THE VOCATIONALLY ORIENTED BILINGUAL CURRICULUM

ENGLISH - VIETNAMESE

U.S. DEPARTMENT OF EDUCATION
Office of Educational Research and Improvement
EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)

- This document has been reproduced as received from the person or organization originating it.
- Minor changes have been made to improve reproduction quality.

- Points of view or opinions stated in this document do not necessarily represent official OERI position or policy.

"PERMISSION TO REPRODUCE THIS MATERIAL HAS BEEN GRANTED BY

Simich - Dedgeon
Chairmen

TO THE EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)."

Developed By The
Trinity-Arlington Teacher And Parent Training
For School Success Project
An E.S.E.A. Title VII Project of Academic Excellence

Trinity College, Washington, D.C.
Arlington Public Schools, Arlington, Virginia

© 1986 Arlington Public Schools

BEST COPY AVAILABLE

FL016105

This project was funded under Grant No. G00-83-02061 with the Office of Bilingual Education and Minority Languages Affairs (OBEMLA), U.S. Department of Education. The approach used to implement the project, however, does not necessarily reflect the position or policy of OBEMLA/ED. The project was directed by Trinity College, Washington, D.C., in cooperation with Arlington Public Schools, Arlington, Virginia.

ACKNOWLEDGEMENTS

First and foremost, a special debt of gratitude is owed to the students and parents who participated in the Trinity-Arlington Teacher and Parent Training for School Success Project. Their enthusiasm, interest and cooperation was instrumental in the development and pilot testing of the Trinity-Arlington Parent involvement model.

The Trinity-Arlington Project also wishes to thank the following individuals whose collaboration made this program a success:

Trinity-Arlington Project Staff

Dr. Carmen Simich-Dudgeon, Project Director
Shelley P. Gutstein, Coordinator for Data Collection and Product Dissemination
Sr. Ruth Koebel, Project Secretary, Trinity College
Dr. Jon Kaiser, Project Evaluator, The Network, Andover, Mass.
Dr. Magdala Raupp, Project Evaluator, The Network, Andover, Mass.
Chris Burman, Parent Coordinator
Synthia Woodcock, Resource Specialist
Felicia Meier, Resource Specialist, ESOL/HILT Teacher
Borin Chheng, Project Secretary, Arlington Public Schools
Khiet D. Dang, Bilingual Community Liaison
Dama Garate, Bilingual Community Liaison
Maria Isabel Hoyt, Bilingual Community Liaison
Yonnara Keng, Bilingual Community Liaison
Luangphinith Qouy, Bilingual Community Liaison

Arlington County Public Schools

Emma Violand de Hainer, ESOL/HILT Supervisor
Katharine Panfil, ESOL/HILT Project Specialist

Wakefield High School

Dennis Hill, Principal
Howard Long, Assistant Principal
Jane Carter, ESOL/HILT Teacher
Sheila Coles, ESOL/HILT Teacher
Simone Contreras, ESOL/HILT Teacher
Cecilia Firling, ESOL/HILT Teacher
Shirley Morrow, ESOL/HILT Teacher
Kate Pauls, ESOL/HILT Teacher
Vicky Ryan-Barr, ESOL/HILT Teacher
Gloria Valentin, ESOL/HILT Teacher
David Wittenburg, ESOL/HILT Teacher

Washington-Lee High School

Bill Sharbaugh, Principal
Dayna Smith, Assistant Principal
Mary Baker, ESOL/HILT Teacher
Lynn Balabanis, ESOL/HILT Teacher
Mary Daniels, ESOL/HILT Teacher
Mary Kay Lewis, ESOL/HILT Teacher
Mary Ulmer, ESOL/HILT Teacher

Trinity College

Sr. Donna Jurick, S.N.D., President
Sr. Rosemarie Bosler, S.N.D. Chair, Department of Education and Counseling

U.S. Department of Education

Dr. Mary T. Mahony, Project Officer, Office of Bilingual Education and Minority Languages Affairs

ENGLISH

Activity # _____

Response Sheet

PLEASE TELL US

STUDENT:

1. How long did it take? _____
2. Did you have any difficulties doing this activity? Yes ___ No ___
3. What did you learn from this activity? _____

   _____
4. How could we make this activity better? _____

   _____

COMMENTS PLEASE:

_____

_____

_____

_____

_____

Student Signature

PARENT:

1. When did you do this activity?

   Mon ___ Tues ___ Wed ___ Thurs ___ Fri ___ Sat ___ Sun ___
2. Who did the activity with your child? Parent ____ Guardian

   Brother ___ Sister ___ Neighbor ___ Friend ___ Relative ___
3. How long did it take? _____
4. Did you have any difficulties doing this activity? Yes ____ No ____
5. Was the information on the last page of this activity new to you?

   Yes ___ No ___ helpful to you? Yes ___ No ___

COMMENTS PLEASE:

_____

_____

_____

_____

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

VIETNAMESE

BÀI HOẠT ĐỘNG # _____

Tờ Trả Lời

XIN HÃY TRẢ LỜI NHỮNG CÂU HỎI DƯỚI ĐÂY:

PHẦN DÀNH CHO HỌC SINH:

1. Em đã phải mất bao lâu để làm bài này? _____

2. Em có gặp khó khăn nào trong khi làm bài này không? Có____ Không _____

3. Em có học thêm được điều gì mới trong khi làm bài này không? _____
_____.

4. Em có đề nghị gì để giúp nhà trường soạn những bài hoạt động trong tương lai được khá hơn bài này không?

_____

_____.

PHÊ BÌNH: (Hãy viết cảm tưởng của em về bài này):

_____

_____

_____.

_____
Học sinh ký tên

PHẦN DÀNH CHO QUÝ VỊ PHỤ HUYNH:

1. Xin vui lòng cho chúng tôi biết quý vị làm bài này khi nào?

Thứ 2 ____ Thứ 3____Thứ 4 _____Thứ 5 _____Thứ 6 _____ Thứ 7 _____ Chủ nhật _____

2. Ai đã làm bài này với con em quý vị? Phụ huynh ____ Người Giám hộ ____ Anh ___ Chị___
Hàng xóm ____ Bạn bè ____ Bà con _____.

3. Quý vị đã phải mất bao lâu để làm xong bài này? _____
4. Quý vị có gặp khó khăn gì trong lúc làm bài này? Có _____ Không _____
5. Bài này có giúp quý vị để hiểu thêm được điều gì không? Có _____ Không _____
Quý vị có nghĩ rằng bài này có hữu ích cho quý vị không? Có ____ Không _____

PHÊ BÌNH: (Xin quý vị phụ huynh hãy viết cảm tưởng của quý vị về bài làm này):

_____

_____

_____

_____
Phụ huynh ký tên

ATTENDING BACK-TO-SCHOOL NIGHT

Dear Parent/Guardian:

Back-To-School Night is held at all High Schools. The purpose of Back-To-School Night is to introduce you to your child's school and staff. During that evening, parents have an opportunity to meet their children's teachers, principals, counselors, and learn about the school. There will also be a short time to ask questions about your child's English program and school rules and regulations.

We have attached an activity sheet for you and your child to complete, a response sheet to return to the teacher, a list of important school personnel, and a school calendar. The list and calendar are for you to keep all year.

BACK-TO-SCHOOL NIGHT

Date: _____

Time: _____

Place: _____

WE ENCOURAGE BOTH YOU AND YOUR CHILD TO ATTEND THIS VERY IMPORTANT MEETING.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG

Kính gửi phụ-huynh/Giám-hộ:
ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG được tổ chức tại tất cả những trường trung học. Mục đích của ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG để giới thiệu nhân viên trường cũng qúi vị. Trong tối đó phụ huynh có cơ hội để gặp thầy giáo của các em, ông hiệu trưởng, những vị cố vấn và để biết thêm về chương trình Anh-ngữ. Qúi vị cũng có thời giờ ngắn để hỏi về chương trình Anh-ngữ và những qui luật của trường. Chúng tôi xin kèm theo đây một vài phần sinh hoạt để qúi vị và con em trả lời và đưa lại cho giáo sư của em, một bản kê khai quan trọng về cá nhân cho nhà trường và một niên lịch-học để qúi vị giữ cho hết năm học.

ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG

Ngày: _____
Giờ: _____
Nơi: _____

CHÚNG TÔI MONG QÚI VỊ VÀ CON EM ĐẾN DỰ BUỔI HỌP RẤT QUAN TRỌNG NÀY.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

ATTENDING BACK TO SCHOOL NIGHT

I. INTRODUCTION:

This activity will help you and your parents learn more about your school. MAKE A CLASS SCHEDULE FOR YOUR PARENTS. MARK YOUR SCHOOL MAP.

II. YOU WILL NEED:

1. A map of school.
2. Your class schedule with your teachers' names and room numbers.
3. The names of your principal, assistant principals and counselors. (Look in your School Handbook.)
4. Paper and pencil or pen.

III. FOLLOW THESE DIRECTIONS:

1. Make a chart of all your classes. Follow the example below.

	Class	Room Number	Teacher
1st period			
2nd period			
3rd period			
4th period			
5th period			
6th period			

Principal Assistant Principal Counselor

2. Write the names of your principal, assistant principals, and counselor on your class schedule.
3. On the school map, mark your classes with the period number.
4. Using the school map, explain to your parents how to get from the front door of the school to the main office, the auditorium, the main gym, your counselor's office, and each of your classrooms.
5. Describe your principals and counselor to your parents so your parents will recognize these people at Back-to-School Night.

IV. REMEMBER:

1. Take your map and schedule home. Remind your parents to bring them to use at Back-to-School Night.
2. Have your parents fill out and sign parent section of the Response Sheet.
3. Fill out and sign student section of the Response Sheet. Return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

DỰ HỌP ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này giúp em và qúi vị học hỏi thêm về trường sở.
LÀM THỜI KHÓA BIỂU CHO PHỤ HUYNH. LÀM BẢN ĐỒ TRƯỜNG.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một bản đồ nhà trường.
2. Thời khóa biểu có tên thầy giáo và số phòng học của em.
3. Tên hiệu trưởng, phụ tá hiệu trưởng, và những vị cố vấn.
   (Tìm trong cuốn chỉ dẫn của nhà trường.)
4. Giấy trắng, viết chì hay viết mực.

III. CHỈ DẪN:

1. Làm một bản liệt kê những lớp học. Theo những ví dụ sau:

	Lớp	Phòng Số	Tên Giáo Sư
Kỳ 1			
Kỳ 2			
Kỳ 3			
Kỳ 4			
Kỳ 5			
Kỳ 6			
	Hiệu Trưởng	Phụ tá hiệu trưởng	Vị cố vấn

2. Viết tên hiệu trưởng, phụ tá hiệu trưởng và vị cố vấn trên thời khóa biểu của em.
3. Trên bản đồ trường, đánh số của những lớp học.
4. Dùng bản đồ trường để chỉ cho cha mẹ đi từ cửa chính vào văn phòng trường, thính đường, phòng tập thể dục chính, văn phòng cố vấn, và lớp học.
5. Tả hình dáng hiệu trưởng và vị cố vấn cho cha mẹ để có thể nhận ra những người này khi dự ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG.

IV. GHI NHỚ:

1. Lấy bản đồ và thời khóa biểu về nhà. Nhắc cha mẹ đem theo đến trường khi dự ĐÊM TRỞ LẠI TRƯỜNG.
2. Xin cha mẹ điền vào phần trả lời và ký tên vào phần trả lời.
3. Điền và ký tên vào phần trả lời của học sinh rồi đưa lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

UNDERSTANDING AMERICAN SCHOOLS

The roles and responsibilities of students and teachers in the U.S. may seem very different from schools in your country. In general, the goal of the American education system is to teach young people to think things out for themselves. Therefore, students are encouraged to ask questions when they do not understand. In American schools it is not considered disrespectful if the question is asked in an appropriate manner and at the appropriate time.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you understand how the roles and responsibilities of a student in your country are different from those in American schools. READ THESE STATEMENTS. WRITE TRUE OR FALSE FOR EACH STATEMENT.

II. DIRECTIONS:

1. Read these statements.
   - A. Students should not ask questions in class; they should only answer them.
   - B. Students should stand when the teacher comes into the classroom.
   - C. A student can disagree with a teacher.
   - D. Students should not call teachers by their first names.
   - E. Students should memorize everything the teacher says.
   - F. Males and females are usually in the same class.
2. On a piece of paper, make two columns like this:

	My Country	The United States
A.		
B.		
C.		
D.		
E.		
F.		

3. Write True or False in each column for statements A-F.
4. Now read these statements to your parent/guardian and find out what they know about schools in the United States.

III. ADVANCED ACTIVITY:

Choose one of the statements. Write a paragraph either agreeing or disagreeing with the way things are in U.S. schools. Return it to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Return your answers to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

SỰ HIỂU BIẾT VỀ TRƯỜNG HỌC Ở HOA KỲ

Vai trò và nhiệm vụ của người học sinh và giáo sư ở Hoa Kỳ có thể rất khác biệt với những gì mà em quen biết trước đây ở quốc gia của em. Một cách tổng quát, mục tiêu của nền giáo dục Mỹ là để dạy cho những bạn trẻ biết cách suy nghĩ bởi chính họ; vì thế, học sinh được khuyến khích đặt các câu hỏi khi họ không hiểu một vấn đề gì. Ở Mỹ việc đặt các câu hỏi không được xem như là sự thiếu kính trọng nếu được hỏi đúng lúc và lễ phép.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp em hiểu biết về vai trò và nhiệm vụ của người học sinh ở quốc gia trước đây của em thì khác với ở Hoa Kỳ.
HÃY VIẾT ĐÚNG HAY SAI VÀO MỖI CÂU ĐƯỢC PHÁT BIỂU DƯỚI ĐÂY.

II. CHỈ DẪN:

1. Đọc từng câu một.

   A. Học sinh không được hỏi ở trong lớp; họ chỉ có nhiệm vụ để trả lời mà thôi.
   B. Học sinh phải đứng dậy khi giáo sư bước vào lớp.
   C. Một học sinh có thể không đồng ý với giáo sư về một điều nào đó.
   D. Học sinh không được phép gọi người giáo sư bằng tên riêng của họ
   E. Học sinh phải học thuộc những điều người giáo sư giảng trong lớp.
   F. Học sinh nam và nữ học chung trong một lớp.

2. Trên một tờ giấy trắng, em hãy vẽ giống như phần dưới đây:

	Ở Nước Tôi	Ở Hoa Kỳ
A.		
B.		
C.		
D.		
E.		
F.		

3. Hãy viết chữ Đúng hay Sai ở một cột cho từng câu phát biểu ở phần trên (từ A đến F).
4. Bây giờ hãy thử đọc lại từng câu phát biểu đó cho người phụ huynh hay người giám hộ để xem các vị ấy có biết về những sự khác biệt ấy hay không.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy chọn một trong các câu phát biểu ở phần trên. Hãy viết một đoạn văn cho biết ý kiến riêng của em hoặc đồng ý hoặc không đồng ý về những điều bạn quan sát thấy ở trong trường học Mỹ.

IV. GHI NHỚ:

1. Mang nộp các câu trả lời cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

THE IMPORTANCE OF A HIGH SCHOOL DIPLOMA

In this country today, most jobs that have possibility of advancement require a high school diploma. Often teenagers think if they drop out of high school and get a job, they can buy a car, get lots of new clothes, and be independent. However, five years later they will probably be at the same level job, while friends who stayed in school and earned a high school diploma will have entered the job market earning more money and receiving benefits such as health insurance, sick leave, and paid vacation time.

In some cases high school students must work to help support the family. However, if it is at all possible the student should be encouraged to stay in school, and work part time after school and summers while finishing high school.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you plan your courses so that you will be able to receive a high school diploma.
MAKE A LIST OF THE COURSES YOU WANT TO TAKE IN HIGH SCHOOL.

II. YOU WILL NEED:

1. School Handbook

III. DIRECTIONS:

1. Use the school handbook to review the courses that you will need to take so that you can receive a high school diploma.
2. On a separate sheet of paper, plan the courses you need to take during high school. Think of some elective courses you might also want to take.
3. Show this form to your parent/guardian and discuss how your classes and getting a diploma can be very helpful for college and for getting a job.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

A high school diploma offers you many advantages. See if you list at least three of these advantages. In addition, see if you can list three disadvantages of not getting a high school diploma; return to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Bring the list of courses to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

SỰ QUAN TRỌNG CỦA MỘT BẰNG TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC

Ở Hoa Kỳ ngày hôm nay, phần lớn các công ăn việc làm mà có thể thăng tiến được đều đòi hỏi một mảnh bằng tốt nghiệp bậc trung học.

Nhiều bạn trẻ thường nghĩ rằng nếu họ nghỉ ngang bậc trung học và xin được một công việc nào đó họ vẫn có thể mua được chiếc xe hơi, mua được rất nhiều quần áo, và có thể tự lập được. Tuy nhiên, 5 năm sau đó họ sẽ có thể vẫn ở mãi mức lương như ngày hôm nay, trong khi các bạn khác nếu tiếp tục học xong bậc trung học và lấy được mảnh bằng tốt nghiệp sẽ xin được một việc tốt hơn, lương nhiều hơn và các quyền lời về hưu bổng như bảo hiểm sức khỏe, nghỉ bệnh, và những ngày nghỉ hè được trả lương.

Cũng có vài trường hợp mà một số học sinh trung học phải nghỉ học nửa chừng để đi làm phụ giúp gia đình. Tuy nhiên, nếu có thể được thì mọi người học sinh nên được khuyến khích để tiếp tục việc học, và họ có thể đi làm bán-thời-gian sau giờ học và trong mùa hè cho đến khi họ hoàn tất bậc trung học.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp em phác họa kế hoạch để chọn các môn học hầu giúp em có thể hoàn tất bậc trung học với một mảnh bằng tốt nghiệp.
HÃY PHÁC HỌA KẾ HOẠCH VỀ CÁC MÔN MÀ EM MUỐN HỌC TRONG TRUNG HỌC.

II. EM SẼ CẦN:

1. Quyển "Hướng Dẫn Trung Học."

III. CHỈ DẪN:

1. Dùng quyển Hướng Dẫn Trung Học để duyệt xét các môn học mà em sẽ cần để hoàn tất bậc trung học với bằng tốt nghiệp trung học.
2. Trên một tờ giấy rời, hãy phác họa các môn mà em cần học ở trung học. Hãy suy nghĩ về một số môn nhiệm-ý mà em cũng cần lấy nữa.
3. Hãy mang mẫu này đến thảo luận với phụ huynh/người giám hộ về sự quan trọng của các môn học và mảnh bằng tốt nghiệp bậc trung học đối với việc theo học bậc đại học hay đi xin một công việc làm.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Một mảnh bằng tốt nghiệp trung học giúp em rất nhiều sự tiện ích. Hãy thử liệt kê ít nhất 3 điều tiện ích. Thêm vào đó, hãy thử liệt kê 3 điều bất tiện ích nếu em không lấy được mảnh bằng tốt nghiệp trung học.

V. GHI NHỚ:

1. Hãy mang danh sách các môn học cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời và ký tên và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LEARNING ATTENDANCE RULES

In the United States, it is the law that students must attend school until they are at least sixteen (16) years old. It is the parents' (or Legal Guardian's) responsibility to make sure students go to school regularly and are on time.

If students are late or absent from school, they must bring a note from their parents explaining why. This note must be signed by a parent or legal guardian. In the U.S., it is illegal to sign a document for someone else. Legally, parent or guardian must sign any note himself, even if someone else writes the note.

When students are absent, they are responsible for making up all tests and homework they missed.

Someone from school will call when your child is absent from school. The law requires the school to find out if your child is absent for a good reason. (For example, your child is sick, there is an emergency in your family, or your child has a dentist appointment.) Your child is not excused if he babysits, if the family has out-of-town guests or if he skips school to be with friends and you do not know he is absent. Therefore, it is very important that the school have a telephone number to call and be able to speak with an English-speaking adult to find out why the child is absent. Please make sure if you or your "contact" move, to notify the school of the new address and new telephone number.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

NHỮNG LUẬT LỆ VỀ SỰ NGHỈ HỌC

Ở Hoa Kỳ, luật pháp bắt buộc con em phải đi học cho đến năm 16 tuổi. Cha mẹ hoặc người giám hộ phải chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm rằng con em của mình phải đến trường hằng ngày và đúng giờ.

Nếu các em học sinh đi học trễ hoặc vắng mặt, các em phải mang thờ giải thích lý do trễ học hoặc vắng mặt của phụ huynh đến trường. Thư giải thích lý do vắng mặt hay trễ học phải có chữ ký của cha mẹ hãy người giám hộ. Ở Mỹ, nếu ký tên thay cho người khác là một điều trái luật. Một cách đúng luật thì cha mẹ hay người giám hộ có thể nhờ một người khác viết hộ thư giải thích lý do vắng mặt hay trễ học nhưng phụ huynh/người giám hộ vẫn phải ký tên.

Nếu vì lý do nào đó mà người học sinh phải vắng mặt trong các lớp học thì người học sinh đó phải có bổn phận làm tất cả những bài vở hoặc các bài thi mà mình thiếu trong thời gian vắng mặt.

Nhân viên nhà trường sẽ gọi điện thoại để thông báo cho phụ huynh biết con em của mình đã vắng mặt tại trường. Luật pháp quy định rằng nhà trường phải chịu trách nhiệm để tìm ra lý do vắng mặt chính đáng của người học sinh. (Thí dụ, con em quý vị bị đau ốm, hay trong gia đình có chuyện khẩn cấp, hoặc con em quý vị có hẹn khám răng với nha sĩ.) Học sinh sẽ không được phép vắng mặt nếu phải ở nhà để trông coi các em nhỏ, tiếp khách thay cho bố mẹ hoặc trốn học để đi chơi với bạn bè mà phụ huynh không được biết con em mình nghỉ học. Vì thế, việc để lại số điện thoại cho nhà trường để gọi cho một người lớn biết nói tiếng Anh trong gia đình để tìm hiểu lý do vắng mặt của con em quý vị là một điều hết sức quan trọng. Nếu quý vị hay người đại diện của quý vị dọn nhà, xin hãy thông báo ngay cho nhà trường biết địa chỉ và số điện thoại mới của quý vị.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LEARNING ATTENDANCE RULES

I. INTRODUCTION:

This activity will help you understand what you must do if you are absent from or late to school.
MAKE A LIST OF EXCUSABLE ABSENCES AND TARDINESS.

II. YOU WILL NEED:

1. Your School Handbook

III. DIRECTIONS:

1. List three times you may be excused from going to school.
2. List two things you must do when you return to school after being absent.
3. List two things you must do when you come to school after being tardy.
4. Discuss this list with your parents.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write five similarities and five differences in school rules between your country and the United States. Return your list to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Return list of excusable absences to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

NHỮNG LUẬT LỆ VỀ SỰ NGHỈ HỌC

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em hiểu những gì em cần làm trong trường hợp nghỉ học hoặc đi học trễ.
HÃY LÀM MỘT BẢNG LIỆT KÊ NHỮNG LÝ DO CÓ THỂ ĐƯỢC CHẤP NHẬN ĐỂ NGHỈ HỌC HOẶC ĐI HỌC TRỄ.

II. EM SẼ CẦN:

1. Quyển sách hướng dẫn về ngôi trường của em.

III. CHỈ DẪN:

1. Hãy liệt kê 3 lần mà em được phép vắng mặt hợp pháp.
2. Hãy liệt kê 2 điều mà em phải làm khi đi học lại sau ngày nghỉ học.
3. Hãy liệt kê 2 điều ma em phải làm nếu đi học trễ.
4. Thử mang những điều vừa làm ở trên ra thảo luận với phụ huynh các em.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết ra năm (5) điều giống và năm (5) điều khác để so sánh luật lệ về sự nghỉ học ở nước em và ở nước Mỹ.

V. GHI NHỚ:

1. Mang nộp danh sách các lý do vắng mặt cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

MAKING A FAMILY TREE

One way we can preserve our family history is to remember our ancestors and make a Family Tree. Please talk about your relatives and where they were born to enable your child to fill out his or her Family Tree. Because most of your children will probably continue to live in the United States and raise their children here, it is important for them to know their family ancestry in order to pass it on to future generations.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LÀM CÂY TIỂU SỬ GIA ĐÌNH (GIA PHẢ)

Một phương thức mà chúng ta có thể gìn giữ lại được tiểu sử gia đình là ghi chép. Trong phần hoạt động này chúng tôi cần sự giúp đỡ của quý vị phụ huynh. Xin quý vị phụ huynh nói chuyện với con em của mình về giòng họ, bà con của gia đình quý vị và nơi sinh quán của những người đó để các em có thể điền vào cây tiểu sử gia đình. Vì hầu hết con em của quý vị sẽ có thể tiếp tục sống và có gia đình, con cái ở Mỹ, nên đó là một điều quan trọng giúp cho các em biết được nguồn gốc, tổ tiên của mình và sau này truyền lại cho các thế hệ sau.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

I. INTRODUCTION:

This activity will help you learn more about your family background. Make two charts to bring to class.

II. YOU WILL NEED:

1. Paper and pencil or pen

III. DIRECTIONS:

1. Write down your mother's name. Write down her place of birth.
2. Write all her brothers' and sisters' names and places of birth on the same line.
3. On line above, write her mother's name and place of birth and her father's name and place of birth.
4. On line below your mother's name, write the names and places of birth for you and all of your brothers and sisters.
5. Do the same thing for your father's family.
6. Follow the example below:

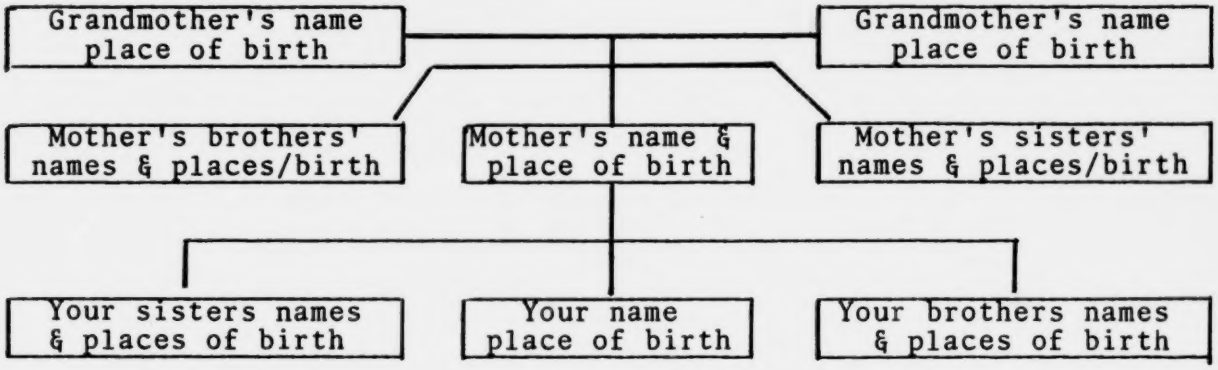
Grandmother's name place of birth
Grandmother's name place of birth
Mother's brothers' names & places/birth
Mother's name & place of birth
Mother's sisters' names & places/birth
Your sisters names & places of birth
Your name place of birth
Your brothers names & places of birth

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Describe your mother's or father's family. Return the description to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Return two Family Trees to teacher.
2. Have your parent fill out and sign parent section of the Response Sheet.
3. Fill out and sign student section of the Response Sheet. Return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LÀM CÂY TIỂU SỬ GIA ĐÌNH (GIA PHẢ)

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp em học thêm về nguồn gốc gia đình của em.
HÃY LÀM HAI ĐỒ BIỂU VÀ MANG LẠI CHO THẦY GIÁO EM.

II. EM SẼ CẦN:

1. Giấy và bút chì hay bút mực.

III. CHỈ DẪN:

1. Hãy viết xuống tên của mẹ em. Hãy viết xuống nòi sinh của mẹ.
2. Hãy viết tất cả tên của anh, chị, em của mẹ em và những nòi sinh của những người này trên cùng một hàng.
3. Hàng ở trên, hãy viết tên mẹ của mẹ em và nòi sinh của bà, tên cha của mẹ em và nòi sinh của ông.
4. Hàng ở dưới tên của mẹ em, viết tên và nòi sinh của tất cả anh chị em của em và tên của em cùng nòi em sinh ra.
5. Ở một đồ biểu khác, em cũng sẽ làm giống như vậy về cây tiểu sử gia đình của người cha của em.
6. Dưới đây là thí dụ về cây tiểu sử gia đình của người mẹ của em.

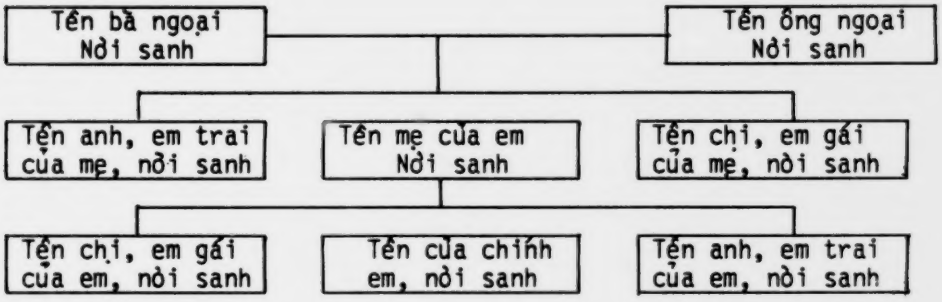

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết một đoạn văn về gia đình mẹ hay cha của em.

V. GHI NHỚ:

1. Đem hai cây tiểu sử gia đình nộp cho thầy giáo của em.
2. Xin cha mẹ điền và ký tên vào bản trả lời danh cho phụ huynh.
3. Em điền và ký tên vào phần dành riêng cho học sinh rồi nộp trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

Richard Green is a student in Arlington. He has one sister and one brother. Richard and his sister, Kathy, were born in Arlington, Virginia. His brother, Tom, was born in Richmond, Virginia. Richard's mother, Nancy, and her brother, Bob, and sister, Sharon, were born in Atlanta, Georgia. Richard's grandmother, Frances Wood, was born in Griffin, Georgia. Richard's grandfather, Bill Lewis, was born in Dallas, Texas.

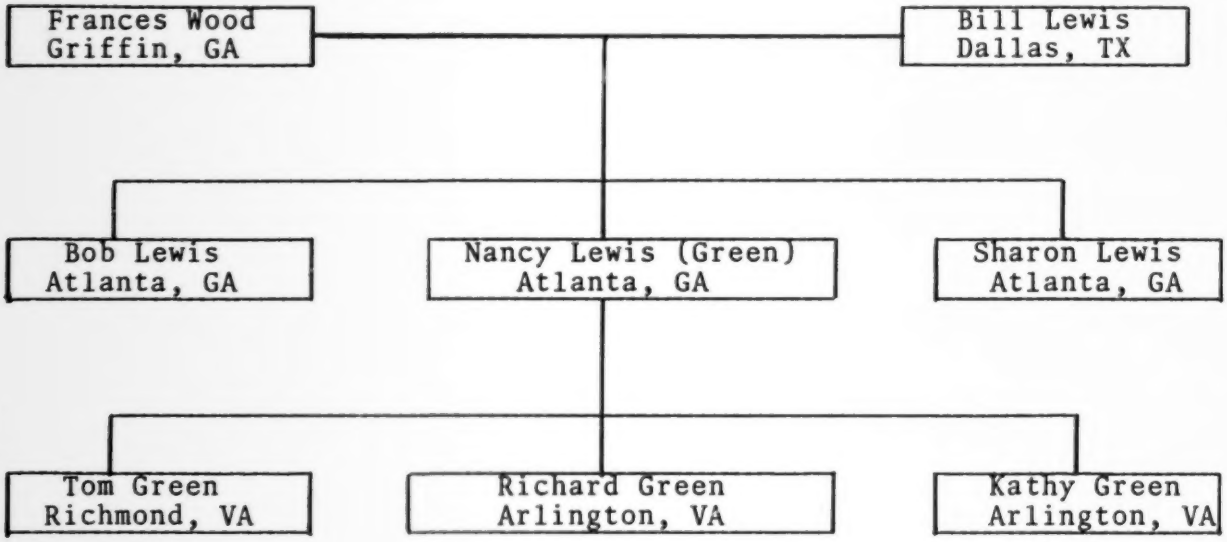

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CAREER ORIENTATION

The most important reason high school students need to choose a career or field of interest while they are in high school, is because they need to plan ahead for training while they are in high school. However, sometimes Americans work at jobs outside their real field of work while they are training for their careers. Very often in the U.S. adults with families, and full time jobs, do go to school at night and weekends. Obviously, it is easier for students to get the training they need before they have greater family responsibilities.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you learn about different career-training programs. FIND OUT INFORMATION ABOUT A VOCATIONAL/TECHNICAL SCHOOL IN YOUR AREA.

II. YOU WILL NEED:

1. A community map.

III. DIRECTIONS:

1. Find out about and visit a vocational/technical school in your area.
2. Find out what training is offered.
3. Find out if there is a career placement office at that school.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write a paragraph explaining how people choose their careers in your country. Does the family decide? Is there a choice? Return the paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Bring the paragraph to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HƯỚNG NGHIỆP

Một lý do quan trọng bậc nhất đối với người học sinh trung học cần phải chọn một nghề hay lãnh vực nghề nghiệp mà mình ưa thích trong khi đang đi học là bởi vì họ cần phải thiết lập kế hoạch cho chương trình huấn luyện về nghề nghiệp ấy ngay trong thời gian còn đang học ở bậc trung học. Tuy nhiên, đôi khi cũng có những người Mỹ đang đi làm những công việc không nằm trong lãnh vực nghề nghiệp mà họ đang được huấn luyện. Và một điều khác cũng rất là thông thường là ở Hoa Kỳ những người lớn tuy đã có gia đình và công ăn việc làm hẳn hoi những vẫn đi học thêm vào buổi tối hay những ngày cuối tuần. Như thế, thật là rõ ràng là mọi chuyện sẽ trở nên dễ dàng hơn đối với người học sinh để được huấn luyện về một nghề nghiệp nào đó trong lúc còn đang đi học ở bậc trung học trước khi họ phải cưu mang các trách nhiệm khác to lớn hơn.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em hiểu về các chương trình huấn nghiệp khác nhau. HÃY VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN TRÌNH BÀY CÁCH THỨC NÀO ĐỂ EM CÓ THỂ ĐƯỢC NHẬN VÀO MỘT CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN VỀ MỘT NGHỀ NGHIỆP NÀO ĐÓ MÀ EM CHỌN.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một bản đồ cộng đồng (trong vùng).

III. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy mang quyển sách của Trung Tâm Ngành-Nghề ra thảo luận với gia đình em. Hãy chọn một hay vài nghề nghiệp mà em nghĩ rằng mình thích làm trong tương lai.
2. Hãy dùng bản đồ chỉ đường tới Trung Tâm Nghành-Nghề và thảo luận với gia đình xem cách nào mình có thể tìm đường đi đến chỗ trung tâm đó.
3. Hãy đến dự Tuần Lễ Khai Giảng các khóa học của Trung Tâm Ngành-Nghề, và hãy đến dự vài buổi trình bầy về những loại nghề nghiệp mà em ưa thích.
4. Hãy viết một đoạn văn về các buổi trình bầy về những ngành-nghề mà em vừa tham dự tại Trung Tâm Ngành-Nghề. Trong đoạn văn ấy nhớ nói đến địa điểm và cách thức để em có thể xin theo học những lớp huấn luyện về nghề nghiệp tương lai của mình.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết một đoạn văn giải thích cách thức mà nhiều người chọn nghề nghiệp ở nước em trước đây. Có phải gia đình quyết định một nghề nghiệp nào đó cho con cái của họ không? Con cái có được phép lựa chọn một nghề khác với ý của gia đình hay không.

V. GHI NHỚ:

1. Hãy mang đoạn văn em vừa viết đến nộp cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CHARTING THE WEATHER

Watching the news on T.V. is usually an easier way of knowing what is going on in the world and locally, than reading the newspaper. T.V. news includes world news, national news, local news, sports and weather.

Even young school children are anxious to listen to the weather forecast in the winter to find out if a snow storm is coming which will cause the schools to close. Having a day off from school is fun for children, but for the parents, bad weather means planning ahead. Parents still have to go to work, and it usually takes longer to get there during a storm. Parents also have to arrange for someone to look after the younger children if there is no school.

On the back page of this activity, you will find the procedures for school closing due to bad weather which will help you make arrangements ahead of time.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

ĐỒ BIỂU VỀ THỜI TIẾT

Coi tin tức trên truyền hình để biết những gì đang xảy ra trên thế giới và địa phương dễ hơn là đọc báo. Truyền hình thì có tin tức thế giới, quốc nội và địa phương cũng như thể thao và thời tiết.

Ngay cả những học sinh nhỏ cũng nhiệt thành để nghe tiên đoán thời tiết vào mùa đông để biết xem khi nào có bão tuyết và trường sẽ đóng cửa. Có được ngày nghỉ học thì thật là vui cho con trẻ, nhưng đối với cha mẹ họ phải biết trước thời tiết để dự trù. Cha mẹ phải đi làm và phải mất nhiều thời gian mới đến được sở làm trong lúc có bão tuyết. Cha mẹ cũng phải lo tìm người giữ con em còn nhỏ khi trường đóng cửa.

Ở trang sau quí vị sẽ thấy thủ tục đóng cửa trường khi có thời tiết xấu để giúp quí vị có thể thu xếp trước.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CHARTING THE WEATHER

I. INTRODUCTION:

This activity will help you listen for details about the weather on the television news.
MAKE A WEATHER CHART FOR FOUR DAYS.

II. YOU WILL NEED:

1. Television

III. DIRECTIONS:

1. Watch the weather forecast carefully on the TV news for four days. Watch the predictions for the high and low temperatures for the next day. Watch for the time of sunrise and sunset. Look for weather expected for the next day (sunny, rainy, snowy, etc.) Weather usually comes near the end of the news program.
2. Make a chart. Follow the example below:

	HIGH TEMPERATURE	LOW TEMPERATURE	SUNRISE	SUNSET	WEATHER FOR NEXT DAY
Sat.					
Sun.					
Mon.					
Tues.					

3. Fill in the chart each day with the information you see on TV.
4. On the next day, check to see if the weather forecast was correct.
5. Ask your parents how the weather is forecasted in your country. Do they watch how the animals are acting? What signs tell what the weather will be?

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write a paragraph describing how the weather is traditionally predicted in your country. Return the paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Bring your weather chart to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

ĐỒ BIỂU VỀ THỜI TIẾT

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này giúp em theo dõi chi tiết về thời tiết trong phần tin tức trên truyền hình. LÀM ĐỒ BIỂU VỀ THỜI TIẾT CHO 4 NGÀY.

II. EM SẼ CẦN:

1. Máy truyền hình (TV).

III. CHỈ DẪN:

1. Theo dõi tin tức về thời tiết trên truyền hình trong 4 ngày. Coi về tiên đoán nhiệt độ cao thấp cho ngày hôm sau. Ghi giờ mặt trời mọc và lặn. Nghe đoán thời tiết cho ngày hôm sau (nắng, mưa, có tuyết, v.v...). Phần thời tiết thường có ở phần cuối tin tức.
2. Làm một đồ biểu theo thứ tự sau:

	Nhiệt độ cao	Nhiệt độ thấp	Mặt trời mọc	Mặt trời lặn	Thời tiết hôm sau
Thứ Bảy					
Chủ Nhật					
Thứ Hai					
Thứ Ba					

3. Điền vào đồ biểu thời tiết mỗi ngày theo tin tức truyền hình.
4. Vào ngày hôm sau, coi lại trên đồ biểu xem tiên đoạn hôm trước có đúng không.
5. Hỏi cha mẹ em tiên đoán thời tiết ở xứ em ra sao. Họ có nhìn trên bầu trời không? Họ có để ý xem thú vật phản ứng ra sao? Dấu hiệu nào cho biết thấy đổi thời tiết.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Viết ra một đoạn văn nói ở quê em việc tiên đoán thời tiết cổ xưa như thế nào.

V. GHI NHỚ:

1. Đem đồ biểu thời tiết cho thầy giáo xem.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời và ký tên và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PARTICIPATING IN CLUBS AND EXTRA-CURRICULAR ACTIVITIES

It is important for your child to feel a part of the school community. Each school offers clubs and sports activities that your child might be interested in joining. These activities are all sponsored by the school and a teacher is involved in every club meeting and activity. These activities are part of the school day and are free to join. Some schools have late buses to take the students home after the activities. Find out if your child's school has late buses.

At some schools there are special activities for limited English speaking students. Other activities, like soccer, do not require a lot of English to participate.* Some of the sports activities require a physician's examination and student health insurance in order to participate. The school cannot be held responsible if a student is injured while playing a sport.

*Some schools even offer special tutoring for ESL students.

I. INTRODUCTION:

This activity tells you what clubs and sports are available after school to help you become part of the school community.
WRITE DOWN ONE OR TWO ACTIVITIES YOU WOULD LIKE TO JOIN.

II. YOU WILL NEED:

1. School Handbook

III. DIRECTIONS:

1. Discuss with your parent/guardian the list of clubs and types of sports you can do after school.
2. Find out if your school has late buses for students participating in extra-curricular activities. Find out the schedules.
3. Discuss the days that these activities take place. Find out if there is a late bus on that day. Find out which teacher sponsors your activity.
4. Choose two activities that you would like to join.
5. Write a list of these activities.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

If you could form a club activity after school, what kind of club would you form? Write a paragraph describing your club. Return your paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Return your list to the teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

THAM GIA VÀO CÁC HIỆU ĐOÀN HỌC SINH VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT SAU GIỜ HỌC

Rất quan trọng để con em của qúi vị cảm thấy các em là một thành phần của ngôi trường các em theo học. Mỗi trường đều cho phép và khuyến khích các học sinh lập các hội học sinh cũng như những sinh hoạt thể thao mà các em thích tham gia. Những sinh hoạt này được nhà trường bảo trợ và mỗi sinh hoạt đều có một giáo sư tình nguyện làm cố vấn để hướng dẫn cũng như chủ tọa các buổi họp. Những sinh hoạt này được coi như một phần của chương trình sinh hoạt học đường trong ngày và học sinh được tự do tham dự. Học sinh tham dự các chương trình sinh hoạt này có xe búyt để đưa các em về nhà sau khi sinh hoạt xong.

Cũng có những sinh hoạt được đặc biệt lập ra cho các học sinh còn kém Anh ngữ. Những sinh hoạt khác như đa banh, chẳng hạn, không đòi hỏi người tham dự phải giỏi Anh ngữ. Một vài trường còn giúp các học sinh học Anh ngữ do các phụ giáo đặc biệt dạy kèm. Một vài môn thể thao đòi hỏi các em học sinh phải khám sức khỏe cũng như phải có bảo hiểm sức khỏe mới được tham gia. Nhà trường không chịu trách nhiệm nếu học sinh gặp tai nạn hay bị thương trong khi tham dự một môn thể thao nào đó.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này giúp em tìm hiểu về các chương trình sinh hoạt hiệu đoàn và các môn thể thao mà em có thể thiam gia vào sau giờ học của nhà trường để giúp em trở thành một thành viên của ngôi trường mà em đang theo học.
HÃY VIẾT XUỐNG MỘT HAY HAI SINH HOẠT MÀ EM MUỐN THAM GIA.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một quyển sách hướng dẫn về ngôi trường mà em đang theo học.

III. CHỈ DẪN:

1. Hãy thảo luận với phụ huynh hoặc người giám hộ về danh sách các sinh hoạt hiệu đoàn và các loại thể thao mà em có thể tham gia sau giờ học.
2. Hãy thảo luận và làm chương trình tham dự vào những sinh hoạt đó về ngày, giờ mà các sinh hoạt hiệu đoàn hay các chương trình thể thao được tổ chức sau giờ học; hãy tìm hiểu xem nhà trường có cung cấp phương tiện đưa em về nhà sau khi tham gia các chương trình sinh hoạt đó hay không; ai sẽ là vị giáo sư bảo trợ cho chương trình sinh hoạt đó.
3. Hãy chọn hai sinh hoạt mà em muốn tham gia vào.
4. Hãy lập một bản liệt kê tất cả những sinh hoạt này.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Nếu em được phép để thành lập một sinh hoạt hiệu đoàn sau giờ học, loại sinh hoạt hiệu đoàn nào em muốn có? Hãy viết một đoạn văn diễn tả về hiệu đoàn của em.

V. GHI NHỚ:

1. Nộp bản liệt kê lại cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LOOKING AT JOB APPLICATIONS

In the U.S. it seems one has to fill out many forms. One form that all students need practice filling out is a job application form. All companies require that applicants fill out an "application for employment" form. Often this is the only information the company has about the applicant. If the form is not filled out properly, or it is not clear and orderly, the company might not consider calling the applicant for an interview.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you understand what makes a good job application.
LOOK AT THE TWO APPLICATIONS AND ANSWER THE QUESTIONS.

II. DIRECTIONS:

1. Below are samples of two job applications.
2. Read each application carefully.
3. Answer these questions. Write your answers on a separate sheet of paper.
   A. Whose application is neater?
   B. Do they need to add any more information?
   C. Would you hire these people for a job? Why?
4. Ask your parent/guardian which application looks better.

DATE 12/8/85

NAME Smith, Ann G
Last First Middle

PRESENT ADDRESS 1801 Birch Ave.
Street

Arlington VA 22202
City State Zip Code

PHONE NO. 703-681-2263

DATE

NAME Jane P
Last First Middle

PRESENT ADDRESS 1910 Oak St
Street

Arlington VA
City State Zip Code

PHONE NO. 234-8946

III. ADVANCED ACTIVITY:

See your counselor or job placement officer. Ask him/her for a sample job application. Complete the application and return it to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Bring your answers to the questions to your teacher.

2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

ĐƠN XIN VIỆC LÀM

Ở Hoa Kỳ dường như mọi người đều phải điền vào quá nhiều loại "đơn" khác nhau. Một loại đơn mà các em học sinh cần thực tập để điền vào là đơn xin việc làm, bởi vì tất cả mỗi công ty đều đòi hỏi người xin việc phải điền vào đơn xin việc. Những gì mà em điền trong đơn xin việc là những chi tiết duy nhất mà công ty đó có được về người nhân viên tương lai. Nếu đơn xin việc không được điền một cách chính xác, hay là không rõ ràng, thì có thể công ty đó sẽ không mời người xin việc đó vào để phỏng vấn.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp em hiểu cách thức nào để điền vào đơn xin việc làm.
HÃY XEM QUA HAI MẪU ĐƠN XIN VIỆC VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI.

II. CHỈ DẪN:

1. Dưới đây là hai mẫu đơn xin việc.
2. Hãy đọc thật kỹ mỗi mẫu đơn.
3. Hãy trả lời các câu hỏi vào tờ giấy riêng:

   A. Đơn xin việc của người nào rõ ràng và sạch sẽ hơn?
   B. Họ có cần phải thêm vào những chi tiết nào nữa không?
   C. Em có muốn mướn những người này không? Tại sao?

4. Mang những tờ đơn này cho phụ huynh hoặc người giám hộ xem và hỏi các vị ấy tờ đơn xin việc nào coi tốt hơn?

DATE 12/8/85

NAME Smith, Ann G.
Last First Middle

PRESENT ADDRESS 1801 Birch Ave.
Street

Arlington VA 22202
City State Zip Code

PHONE NO. 703-681-2263

DATE _____

NAME Jones P
Last First Middle

PRESENT ADDRESS 190 Oak St
Street

Arlington VA
City State Zip Code

PHONE NO. 534-896

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy gặp giáo sư cố vấn hay nhân viên tiếm việc làm trong trường. Hỏi các vị này một mẫu đơn xin việc. Hãy điền đầy đủ vào đơn xin và đem trả lại cho thầy giáo.

IV. GHI NHỚ:

1. Mang những câu trả lời cho những câu hỏi tối cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

TIPS FOR PREPARING FOR A JOB INTERVIEW

PREPARATION

Learn something about company.
Have a specific job or jobs in mind.
Review your qualifications for job.
Be prepared to answer broad questions about yourself.

APPEARANCE

Be well groomed.
Dress suitably for the interview.
Don't wear too much makeup.

TESTS

Listen to instructions.
Read each question thoroughly.
Write legibly.
Don't dwell too long on one question.

INTERVIEW

Be prompt.
Answer questions directly and truthfully.
Be well mannered.
Use proper grammar and good diction.
Be enthusiastic and cooperative.
Don't be afraid to ask questions.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

VOLUNTEER JOBS

In the United States many services are provided by volunteers - people who do not get paid for the work they do.

Volunteering can "pay off" in the long run for high school students in two ways. First, by volunteering, students can learn if they are really interested in that career before spending a lot of time and money on training for that career. For instance, a student may think she wants to be a doctor or a nurse, but after doing volunteer work in a hospital may discover she does not like being around sick people.

Second, it is often difficult for young people right out of school to get jobs because they have no experience. Volunteer jobs provide valuable experience. Also, the job supervisor will usually give the volunteer a job reference that can be helpful in applying for future jobs.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you look for a volunteer job.
LIST 3 PLACES WHERE YOU COULD DO VOLUNTEER WORK.

II. YOU WILL NEED:

1. A community newspaper

III. DIRECTIONS:

1. Look through your community newspaper.
2. List 3 places where you think volunteer work could be helpful.
3. Discuss with your parents the idea of doing some volunteer work. How do they feel about it?

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write a paragraph describing some benefits from doing volunteer work. How could it help you in the future? Return your paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Bring your list to the teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

NHỮNG CÔNG VIỆC TÌNH NGUYỆN

Ở Hoa Kỳ có rất nhiều dịch vụ được cung cấp bởi những người tình nguyện -- những người không lãnh lương cho những công việc mà họ làm.

Đối với học sinh trung học, sự tình nguyện có thể được "trả lại" bằng hai cách trong tương lai lâu dài. Trước tiên, bởi sự tình nguyện làm việc trong một lãnh vực nào đó, người học sinh có thể học được một nghề nghiệp nếu họ thực sự chú ý trước khi người học sinh đó quyết định dồn thời gian và tiền bạc để được huấn luyện về nghề nghiệp đó. Thí dụ, một học sinh có thể nghĩ rằng mình muốn trở thành một người bác sĩ hay y tá trong tương lai, nhưng sau khi tình nguyện làm việc ở nhà thương thì khám phá ra rằng mình không muốn ở gần những người bệnh nhân thì người học sinh ấy có thể bắt đầu suy nghĩ về một nghề nghiệp nào khác thích hợp hơn.

Tiếp theo, xã hội thời này cho thấy rằng học sinh mới tốt nghiệp và không có kinh nghiệm trong những việc làm rất khó kiếm việc. Tình nguyện đi làm một việc nào đó sẽ giúp chúng ta có kinh nghiệm và sau một thời gian cấp trên của chúng ta sẽ cấp chứng nhận khả năng làm việc khi ta nộp đơn xin việc trong tương lai.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp em tìm được một công việc làm tình nguyện.
HÃY LIỆT KÊ 3 CHỖ MÀ EM CÓ THỂ LÀM VIỆC TÌNH NGUYỆN.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một tờ báo của cộng đồng.

III. CHỈ DẪN:

1. Hãy xem qua tờ báo cộng đồng của em.
2. Hãy liệt kê 3 chỗ mà em nghĩ rằng những công việc tình nguyện ấy có thể sẽ rất hữu ích cho em.
3. Hãy thảo luận với phụ huynh của em về cái ý định muốn tình nguyện giúp việc. Ý kiến của phụ huynh em như thế nào?

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết một đoạn văn trình bày vài lợi ích khi làm việc tình nguyện. Làm việc tình nguyện sẽ giúp ta trong tương lai ra sao?

V. GHI NHỚ:

1. Hãy mang bảng liệt kê này đem nộp cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

VOLUNTEER JOBS

Many communities have volunteer offices, which are helpful places to look for a volunteer job. These offices try to match volunteers with different jobs.

Find out if your community has a volunteer office.

Possible Volunteer Jobs:

Hospital

- -candystriper
- -deliver books
- -deliver meals
- -deliver flowers
- -read to people
- -write letters for people

Head Start

- -work with pre-school children

Recreation Department

- -help in summer play camps
- -Recreation Center

Library

- -shelve books
- -alphabetize cards
- -help children with books

Nursing Homes

- -help make crafts
- -help with patients
- -read to people
- -write letters to people

The Red Cross also uses many volunteers

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

MAKING THE MOST OF TIME

To many people, Americans are too time conscious. There is even an expression, "Time Is Money", that shows how serious Americans are about time. When Americans set up a specific time for an appointment or a meeting, they expect everyone to arrive on time, or even a few minutes early so the meeting can begin punctually.

At school, for example, the students have a short time between classes. They are expected to go from one classroom to the next and be ready to begin the class when the bell rings. This means that the students must plan ahead. They do not have time to go to their lockers between every class to get the books or materials they need for each class.

Being a student is a full-time job. It requires having a schedule in order to get everything done in a day and still have enough time to get a good night's sleep. Students do need some time to relax with their friends or watch T.V. If there is a T.V. program they want to watch at 8 p.m., then they must be responsible for doing homework and household chores right after school. It is important that students learn to budget their time wisely after school. Frequently, they need their parents' help in establishing and enforcing that schedule. Once your child begins to keep a homework assignment book, it would be a good idea to check the assignment book regularly to see if your child has checked off all the assignments due the next day.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HÃY LÀM THỜI GIỜ HỮU ÍCH CHO MÌNH

Với nhiều người, người Mỹ quá chú ý về thời giờ. Ta thường nghe nói "Thời giờ là tiền bạc," câu nói này chứng tỏ rằng thời giờ rất quan trọng đối với người Mỹ. Khi người Mỹ xếp đặt thời giờ nhất định cho một cuộc hẹn hay hội họp, họ mong muốn mỗi người đến đúng giờ, hay là đến sớm hơn ít phút để cho buổi họp có thể bắt đầu được đúng giờ.

Ở trường, thí dụ, học sinh có một thời giờ ngắn để đổi lớp, để đi từ lớp này đến lớp khác và sẵn sàng bắt đầu học một thời giờ ngắn sau chuông reo. Điều này có nghĩa là học sinh phải xếp đặt trước mỗi thứ cần thiết, vì sẽ không có đủ thời giờ để đi lấy sách vở và tài liệu học ở học tủ của mình mỗi lần đổi lớp.

Sống đời học sinh thuần túy, cũng giống như một người lớn đi làm mỗi ngày, vì thế ta cần phải có thời khóa biểu để xếp đặt các công việc làm cho thứ tự trong mỗi ngày và cũng cần phải có thời giờ để ngủ một giấc ngon lành vào ban đêm. Học sinh cũng cần có thời giờ với bạn bè hay để xem truyền hình. Nếu một học sinh muốn xem một chương trình truyền hình vào lúc 8 giờ tối thì người học sinh ấy phải có nhiệm vụ hoàn tất các bài làm và các công việc nhà ngay sau khi vừa đi học ở trường về. Thường thường thì để có thể tập được thói quen đó các em học sinh cần các vị phụ huynh giúp đỡ trong việc phác họa ra thời khóa biểu và giám sát xem các em có theo đúng thời khóa biểu đó không. Các em học sinh cần thực hiện một quyển sổ tay ghi các bài tập hay các công việc mà giáo sư ở trường chỉ định phải hoàn tất trong một thời gian nhất định vào đó, phụ huynh có thể yêu cầu các em cho coi quyển sổ tay đó hàng ngày để chắc chắn rằng các em đã hoàn tất các bài làm cho ngày học hôm sau.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

MAKING THE MOST OF TIME

I. INTRODUCTION:

This activity will help you plan and use your time better.
YOU WILL MAKE A SHEET FOR DAILY HOMEWORK ASSIGNMENTS.

II. DIRECTIONS:

1. Discuss with your parent/guardian each class and the kind of homework you have each night.
2. Make an assignment sheet on a piece of paper. (See example below.)

	Homework Assignment Sheet	Completed
Date:	1st per. _____	
	2nd per. _____	
	3rd per. _____	
	4th per. _____	
	5th per. _____	
	6th per. _____	
Date:	1st per. _____	
	2nd per. _____	
	3rd per. _____	
	4th per. _____	
	5th per. _____	
	6th per. _____	

3. Put the assignment sheet in the front of your notebook.

III. ADVANCED ACTIVITY:

Make a schedule from after school to bedtime. Leave time for homework, T.V. and dinner. Return your schedule to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Show your teacher your assignment sheet in your notebook.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HÃY LÀM THỜI GIỜ HỮU ÍCH CHO MÌNH

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em làm kế hoạch để dùng thời giờ của em được hữu ích. HÃY LÀM MỘT BẢN LIỆT KÊ CÁC BÀI LÀM MÀ GIÁO SƯ ẤN-ĐỊNH PHẢI HOÀN TẤT VÀ NỘP VÀO NGÀY HÔM SAU.

II. CHỈ DẪN:

1. Hãy nói với phụ huynh một cách tóm lược về mỗi lớp học trong một ngày của em và giải thích với phụ huynh về các bài làm ở nhà mà giáo sư của mỗi lớp giao cho.
2. Hãy làm tờ liệt kê các bài làm ở nhà mỗi ngày. (Xem thí dụ ở dưới đây).

		Tờ Liệt Kê Bài Làm Ở Nhà Hàng Ngày	Hoàn Tất
Ngày:	Giờ thứ nhất		
	Giờ thứ hai		
	Giờ thứ ba		
	Giờ thứ tư		
	Giờ thứ năm		
	Giờ thứ sáu		
Ngày:	Giờ thứ nhất		
	Giờ thứ hai		
	Giờ thứ ba		
	Giờ thứ tư		
	Giờ thứ năm		
	Giờ thứ sáu		

3. Hãy để tờ liệt kê này vào trang đầu tiên của quyển bài tập của em.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Làm xếp một thời dụng biểu từ khi ở trường về cho tới khi đi ngủ. Để riêng thời giờ làm bài tập ở nhà, giờ coi truyền hình, và giờ ăn cơm tối. Đem trả lại cho thầy giáo thời dụng biểu này.

IV. GHI NHỚ:

1. Hãy mang tờ liệt kê các bài làm hàng ngày này vào đưa cho thầy giáo em xem.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HOMEWORK

Set aside a definite time (at least one hour) each day for study at home. Make use of study periods and library facilities in your school. Keep a list of assignments in a notebook and take home all books, papers and other materials you need for your assignments.

Have a definite place at home to study away from distractions. Be sure you have all the books, papers and materials you need before you begin. Do not try to study while talking with a friend or watching television.

Be sure to write down all assignments. Make sure you understand them when the teacher gives them. When you have finished an assignment be sure to check that all parts have been completed. Put it in the appropriate section of your notebook. On the next school day be sure to bring the assignment to school and give it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PREPARING FOR COLLEGE

There are several steps involved in choosing and applying for college. Students who think they want to go to college after high school really should start planning when they are in the ninth or tenth grade. They need to decide which college they might want to apply to; find out what the requirements are for these colleges, and look into possible financial assistance. There are scholarships, government grants, and low-interest loans available for qualified students. Remember it takes time to find out about these and to apply for any type of financial assistance.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CHUẨN BỊ CHO BẬC ĐẠI HỌC

Có nhiều bước liên quan đến việc chọn và nộp đơn xin học tại một trường đại học. Các học sinh muốn đi học đại học sau khi học xong bậc trung học nên cần phác họa kế hoạch ngay từ khi đang còn học ở lớp 9 hoặc lớp 10. Họ cần bắt đầu tìm hiểu và quyết định xem trường đại học nào mình muốn theo học trong tương lai, tìm hiểu xem những điều kiện ghi tên học, và tìm hiểu xem các nguồn tài chánh để có thể giúp mình theo học được tại trường đại học đó. Có nhiều loại học bổng, nhiều chương trình trợ giúp tài chánh của chính phủ dành riêng cho các sinh viên thiếu hụt tài chánh ở bậc đại học, và nhiều chương trình cho vay tiền đi học đại học với mức lợi thấp dành cho mọi sinh viên. Các bạn học sinh nếu muốn học đại học sau khi hoàn tất trung hoc cần phải danh thì giờ để tìm hiểu về tất cả những điều vừa được đề cấp đến ở phần trên và nộp đơn xin loại chương trình trợ giúp tài chính nào mà mình hội đủ tiêu chuẩn.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PREPARING FOR COLLEGE

I. INTRODUCTION:

This activity will help you decide what you need to do to get ready for college. READ AND CHECK THE APPROPRIATE SENTENCES.

II. DIRECTIONS:

1. Read each sentence below.
2. Check each sentence that you think is important to do to prepare for going to college.

   Keep a file of all activities (sports, clubs, etc.) in which you participate including the dates. You will need this data later.

   Attend group sessions when college admissions officers visit your high school during your Junior and Senior years.

   Have a discussion of your cumulative record with your counselor/parent/guardian.

   Attend College Night at your high school. It is a good opportunity to collect information and talk with alumni or admission officers.

   In October 11th grade students take the PSAT exam. This is the only qualifying test for the National Merit Scholarships.

3. Discuss these sentences with your parent/guardian to see which ones they think are important.

III. ADVANCED ACTIVITY:

When you prepare for college or for getting a job, people always ask you, "Why do you want to do this?" Write a paragraph explaining why you want to go to college, be a policeman, or what ever you choose. Return your paragraph to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Bring your paragraph to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CHUẨN BỊ CHO BẬC ĐẠI HỌC

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này giúp em quyết định những gì em cần để chuẩn bị cho bậc đại học. ĐÁNH DẤU VÀO NHỮNG CÂU DƯỚI ĐÂY MÀ EM CHO LÀ ĐÚNG NHẤT.

II. CHỈ DẪN:

1. Hãy đọc từng câu dưới đây.
2. Hãy đánh dấu trong những câu trả lời mà em cho là quan trọng nhất trong các bước chuẩn bị cho bậc đại học.

   Giữ một hồ sơ về tất cả các hoạt động mà em tham gia từ trước cho đến nay với ngày tháng rõ ràng. Em sẽ cần những dữ kiện này trong tương lai.

   Tham dự các buổi thảo luận nhóm với các người đại diện văn phòng ghi danh của các trường đại học khi họ đến thăm trường của em. (Hãy lập lại điều này ở vào năm học của lớp 12.)

   Yêu cầu một buổi họp giữa phụ huynh, giáo sư cố vấn, và có cả chính em tham dự để thảo luận về hồ sơ học bạ và điểm hạng của em.

   Tham dự Đêm Đại Học tổ chức tại trường trung học của em; đây là một cơ hội tốt để tìm hiểu và thu lượm các chi tiết về các trường đại học khác nhau và nói chuyện trực tiếp với các vị đại diện các trường đại học hoặc với các sinh viên đã tốt nghiệp.

   Lấy bài thi PSAT thường được tổ chức vào tháng 10 mỗi năm khi em đang học lớp 11. Đây là bài thi duy nhất mà theo đó các trường đại học dựa trên kết quả của kỳ thi này để cấp cho em những học bổng.

3. Thảo luận các câu ở phần trên với phụ huynh hoặc người giám hộ và hỏi ý kiến của những vị ấy xem những câu nào là quan trọng đối với việc chuẩn bị đại học.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Khi em chuẩn bị vào đại học hay khi đi xin một công việc gì thường thường em sẽ bị người phỏng vấn hỏi em "Tại sao anh/chị muốn điều này?" Hãy viết một đoạn văn giải thích tại sao em muốn theo học đại học, hay muốn trở thành người cảnh sát, hay muốn trở thành bất cứ cái gì mà em lựa chọn.

IV. GHI NHỚ:

1. Mang nộp đoạn văn cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PSAT - Preliminary Scholastic Aptitude Test

This exam is given every October. Eleventh grade students who plan to go to college should take this exam. It is good practice for the SAT. The PSAT is also the only qualifying test for the National Merit Scholarships.

SAT - Scholastic Aptitude Test

The SAT is a three-hour multiple choice test. There are two sections--math and verbal. Along with your high school record, the SAT scores are very useful to colleges in making decisions on student admissions. The SAT is offered seven times during the school year.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

YOU AND YOUR GUIDANCE COUNSELOR

Every American high school has guidance counselors. Counselors provide many services to the students. They help students select the courses they will take. They can help students change their schedules. They help students select a college or vocational training after graduating from High School. They are also available when students have personal problems. Often parents meet with the counselor to help a student work out a problem.

When you would like to see your guidance counselor, you should make an appointment. When making any appointment it is important to be on time and call if you will be late or need to change the appointment time.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you to make an appointment with your counselor. WRITE THE NAME OF YOUR GUIDANCE COUNSELOR AND LIST 3 REASONS WHEN IT WOULD BE HELPFUL TO SEE HIM/HER.
LIST THE STEPS YOU SHOULD TAKE TO SEE YOUR GUIDANCE COUNSELOR.

II. YOU WILL NEED:

1. Your counselor's name and room number.

III. DIRECTIONS:

1. Discuss with your parents three times when it might be helpful to see your guidance counselor.
2. Make a list of these reasons.
3. Look at page 4. Circle your Homeroom section, Homeroom number, Homeroom Teacher and Counselor's name.
4. List the steps that you should take to see your guidance counselor.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write a short paragraph describing a time when you went to see your guidance counselor.

OR

Write a short paragraph about a time when you wanted to see your guidance counselor, but you didn't know how to. Return your paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Return your lists to the teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

BẠN VÀ NGƯỜI GIÁO SƯ CỐ VẤN

Trong các trường trung học ở Mỹ đều có những người giáo sư cố vấn (counselors). Những người giáo sư cố vấn này làm rất nhiều việc cho học sinh. Họ giúp các học sinh chọn các môn học. Họ giúp cho các học sinh đổi chương trình học. Họ hướng dẫn các học sinh chọn một trường đại học để theo học hoặc một chương trình huấn nghệ để theo đuổi một ngành nghề nào đó sau khi hoàn tất bậc trung học. Họ cũng còn sẵn sàng giúp đỡ các học sinh để tìm cách giải quyết một vài vấn đề riêng tư. Thường thường thì các vị phụ huynh cũng sẽ cùng với người giáo sư cố vấn để giúp các em học sinh giải quyết một vấn đề nào đó mà người học sinh gặp phải.

Ta cần nên làm giờ hẹn với người giáo sư cố vấn và nên đến đúng giờ. Nếu vì bận công việc bất ngờ khiến ta phải trễ hẹn hoặc không thể giữ được cái hẹn đó với người giáo sư cố vấn ta cần phải gọi điện thoại để thông báo ngay cho họ biết.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em biết cách làm một cuộc hẹn với người giáo sư cố vấn., HÃY VIẾT TÊN NGƯỜI GIÁO SƯ CỐ VẤN CỦA EM VÀ LIỆT KÊ 3 LÝ DO MÀ EM CẢM THẤY CẦN PHẢI GẶP NGƯỜI GIÁO SƯ CỐ VẤN. HÃY LIỆT KÊ 4 ĐIỀU MÀ EM CẦN LÀM KHI GẶP NGƯỜI GIÁO SƯ CỐ VẤN.

II. EM SẼ CẦN:

1. Tên của người giáo sư cố vấn của em.

III. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy thảo luận với phụ huynh hoặc người giám hộ của em 3 lý do khiến em cần gặp người giáo sư cố vấn.
2. Hãy viết lên một tờ giấy 3 lý do đó.
3. Hãy liệt kê 4 bước mà em thực hiện khi gặp người giáo sư cố vấn.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết một đoạn văn ngắn kể lại một lần mà em gặp người giáo sư cố vấn của em.

HOẶC:

Hãy viết một đoạn văn ngắn về một lần nào đó mà em đã có ý muốn gặp người giáo sư cố vấn của em nhưng không biết làm cách nào. Hãy nộp bản viết lại cho vị giáo sư trong lớp của em.

V. GHI NHỚ:

1. Hãy mang nộp bản liệt kê cho người giáo sư trong lớp của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CAREER PLANNING

In the U.S. people may change jobs several times in their life time, but they usually have only one career, or field of work. Students need to understand that when one is older and has family responsibilities it is very difficult to change careers because that change usually involves re-training for a new career. Therefore, students should carefully choose a career or field of work they are interested in while they are still in high school.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you choose a career that interests you. CHOOSE A FIELD OF WORK AND LIST THE POSSIBLE JOBS IN THAT FIELD.

II. DIRECTIONS:

1. Choose a field in which you are interested in working after high school (ie. education, science, mechanics).
2. List some of the jobs that could be performed in this field.
3. Show this list to your parent/guardian and see if they can think of any more jobs in the field you picked.

III. ADVANCED ACTIVITY:

Find out information about the jobs in this field. How much education is needed? What is the starting salary? Are there many jobs in this field? Is there room for advancement? Return this information to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Bring your list to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

LẬP KẾ HOẠCH CHỌN NGÀNH NGHỀ

Ở Hoa Kỳ, người ta thường thay đổi công ăn việc làm nhiều lần trong đời, nhưng thường thường thì người ta chỉ có một ngành nghề nào đó nhất định mà thôi. Các em học sinh nên cần được hiểu rằng khi một người đến tuổi trưởng thành và phải có trách nhiệm với gia đình riêng thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc thay đổi một ngành nghề của mình bởi vì em sẽ phải đi học lại để có được một ngành nghề mới. Vì thế các em học sinh hãy nên cẩn thận chọn lựa ngay từ bây giờ một ngành nghề nào mà mình đặc biệt chú ý đến trong lúc còn học ở bậc trung học.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em chọn được một ngành nghề mà em đặc biệt chú ý đến. HÃY CHỌN MỘT LOẠI NGÀNH NGHỀ NÀO ĐÓ VÀ LIỆT KÊ RA CÁC CÔNG VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH NGHỀ ĐÓ.

II. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy chọn một lãnh vực ngành nghề nào mà em thấy rằng mình đặc biệt chú ý đến sau khi hoàn tất bậc trung học. (Thí dụ: ngành giáo dục, ngành khoa học, ngành kỹ luật.)
2. Hãy làm một bảng liệt kê các công việc mà em có thể kiếm được trong lãnh vực ngành nghề đó.
3. Hãy mang bản liệt kê này đưa cho phụ huynh hoặc người giám hộ và xin ý kiến của các vị ấy. Em cũng cần hỏi các vị đó nếu họ có biết thêm về những công việc nào thuộc lãnh vực ngành nghề đó mà em chưa biết đến.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy thử tìm kiếm các tin tức về các loại công việc trong lãnh vực ngành nghề mà em chọn lựa. Công việc ấy cần phải theo học trong bao lâu? Lương bổng bắt đầu của công việc đó ra sao? Có nhiều loại công việc trong lãnh vực ngành nghề mà em chọn không?

IV. GHI NHỚ:

1. Hãy mang bản liệt kê này nộp cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

WHAT KINDS OF JOBS ARE AVAILABLE TO YOU? WHAT ARE THE REQUIREMENTS? WHICH JOBS INTEREST YOU? WHICH ONES COULD YOU DO?

CLERICAL

Stenographer
Secretary
Typist
Receptionist
Bookkeeper
Cashier
Computer Operator
Telephone Operator
Shipping and Receiving Clerk

DRIVING OCCUPATIONS

Taxi Driver
Bus Driver
Truck Driver

BUILDING TRADES

Bricklayer
Carpenter
Construction laborer
Electrician
Painter
Paperhanger
Plumber
Roofer

MECHANICS AND REPAIRMEN

Air-conditioning mechanic
Appliance serviceman
Automobile mechanic
Automobile body repairman
TV and Radio technician
Watch repairman

SALES

Retail Store
Automobile Salesman
Insurance
Real Estate

OTHER SERVICES

Firefighter
Policeman
Cook
Waiter
Hospital Attendant
Barber

PROFESSIONAL, MANAGERIAL

Accountant
Minister
Rabbi
Priest
School Counselor
Engineers
Dental Hygienist
Laboratory Technician
Dentist
Hospital Administrator
Licensed Practical Nurse
Medical Technologist
X-Ray Technician
Optometrist
Physician
Pharmacist
Physical Therapist
Registered Nurse
Vetrinarian
Mathematician
Biologist
Geologist
Meteorologist
Chemist
Actor
Dancer
Musician
Singer
Commercial Artist
Designer
Economist
Historial
Sociologist
Teacher
Reporter
Writer
Architect
Lawyer
Librarian
Photographer
Social Worker
Psychologist
Surveyer

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

KNOWING YOUR SCHOOL POLICE OFFICER

Most intermediate and high schools have a police officer assigned to their school. The police officer is there to educate the students about Safety Laws for driving a car, substance abuse, and personal safety. Police are also present at most sports events and large meetings at the schools in case of an emergency. In general, in the U.S., police are not to be feared. The police are available to help people when needed.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you understand the job of the school police officer. ANSWER THE QUESTIONS.

II. DIRECTIONS:

1. Read the dialogue:

   JOE: WOW! there sure are a lot of people at this dance.

   ELLEN: Yeah. Some of the students are really wild.

   JOE: I wonder why Officer Brown and those other policemen are here.

   ELLEN: I guess they want to be sure that there's no trouble. Officer Brown also came into my English class last week to talk to us about drunk driving.

   JOE: He's coming into our Social Studies class to talk about vandalism.

2. Answer questions A-D
   A. Can you identify the police officers in your school?
   B. Where can you find the police officers in your school?
   C. What is one job of the police officer in your school?
   D. How do you think the school police officer can help you?
3. Share this information with your parent/guardian. Together answer the questions.

III. ADVANCED ACTIVITY:

Talk with your school police officer and find out about his/her job. Write a short paragraph and bring it to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Answer the questions.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

TÌM HIỂU VỀ CẢNH SÁT VIÊN TRONG TRƯỜNG

Hầu hết trong các trường trung học đệ nhất cấp và đệ nhị cấp tại Hoa Kỳ đều có một viên cảnh sát học đường. Viên cảnh sát này có văn phòng trong trường. Sự hiện diện của cảnh sát viên là để giúp giáo dục trẻ em về các luật an toàn khi lái xe, ngăn cản sự đánh nhau của học sinh, cũng như bảo vệ an ninh chung. Viên cảnh sát này cũng hiện diện trong hầu hết các buổi tranh giải thể thao cũng như các buổi họp mặt đông đảo trong trường cần có sự trợ giúp của nhân viên công lực. Nói chung, ở Mỹ, thì cảnh sát không có gì đáng sợ cả, vì cảnh sát là những người giúp đỡ dân chúng mỗi khi cần đến họ.

I. NHẬP-ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em hiểu về công việc của một nhân viên cảnh sát trong trường của em. HÃY TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI DƯỚI ĐÂY.

II. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy đọc phần đối thoại dưới đây.

   JOE: Oh, buổi khiêu vụ này có nhiều người quá há.

   ELLEN: Dạ, có nhiều học sinh ở đây cũng chịu chơi lắm.

   JOE: Tôi không hiểu tại sao ông cảnh sát Brown và những người cảnh sát kia lại có mặt trong buổi khiêu vũ đêm nay.

   ELLEN: Tôi đoán rằng họ muốn bảo đảm rằng sẽ không có điều gì lộn xộn xảy ra trong đêm nay. Ông cảnh sát Brown cũng đã đến lớp Anh văn của tôi tuần trước để nói chuyện với chúng tôi về việc lái xe trong lúc say rượu.

   JOE: Ông ta sẽ đến lớp Xã-Hội-Học của tôi trong tuần tới để nói về tội trộm cắp.

2. Hãy trả lời các câu hỏi từ A cho đến D:

   A. Em có nhận ra nhân viên cảnh sát trong trường của em không?
   B. Em có thể gặp được nhân viên cảnh sát trong trường của em ở đâu?
   C. Một trong nhiều công việc của người cảnh sát trong trường của em là gì?
   D. Em có nghĩ người cảnh sát trong trường có thể giúp em cách nào không?

3. Hãy đọc các câu đối thoại trên cho phụ huynh/giám hộ của em nghe. Em và phụ huynh/giám hộ đều trả lời những câu hỏi trên.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Em hãy đến và nói chuyện với nhân viên cảnh sát trong trường và tìm hiểu về việc làm của họ. Sau đó, em sẽ viết một đoạn văn ngắn và mang nộp cho thầy giáo của em.

IV. GHI NHỚ:

1. Hãy trả lời các câu hỏi đầy đủ.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HOW TO LOOK FOR A JOB IN THE CLASSIFIED ADS

One possible place to find out about job openings is in the classified ads of a newspaper. Jobs are listed alphabetically under the employment section of the classified ads. You can also contact your local employment office, look for "help wanted" signs in the windows of businesses or ask your friends if there are any openings where they work.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you read the Classified Ads in the newspaper. LIST TWO JOB REQUIREMENTS IN A CLASSIFIED AD.

II. YOU WILL NEED:

1. A newspaper

III. DIRECTIONS:

1. Look through the Classified Ads in a newspaper. Find a category you are interested in (for example, waiter, mechanic, secretary).
2. Cut out an ad for a job you are interested in and tape it to a piece of paper.
3. On that paper, write two job requirements listed in the ad.
4. Discuss the ad with your parent/guardian. Ask them what they know about this type of work.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Look at a bulletin board in a supermarket or a drugstore and list 2 jobs that interest you. Return the list to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Bring the classified ad and your list to your teacher.
2. Be sure that you and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CÁCH THỨC TÌM VIỆC TRONG MỤC RAO VẶT TRÊN BÁO

Một trong những cách tìm việc là xem trong mục rao vặt trên một tờ báo hàng ngày. Công ăn việc làm được xếp theo thứ tự a, b, c, ở dưới đề mục tìm việc làm của tờ báo. Tuy nhiên, các em cũng có thể hỏi thăm bạn bè nếu họ có biết trong chỗ làm của họ có cần kiếm người làm hay không; em cũng có thể đến các khu vực buôn bán để xem các cửa hiệu có treo bảng cần người làm không. Các bảng treo trên cửa sổ. Hoặc các em đi thẳng tới văn phòng tìm việc ở ngay trong khu em cư ngụ.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em biết cách đọc mục rao vặt trong một tờ báo.
HÃY LIỆT KÊ HAI TIÊU CHUẨN CỦA CÔNG VIỆC ĐƯỢC ĐĂNG TRONG MỤC RAO VẶT.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một tờ báo.

III. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy đọc kỹ mục rao vặt trong tờ báo. Hãy thử tìm một loại công việc nào đó mà em đang tìm kiếm, thí dụ, bồi bàn, chuyên viên cơ khí, thư ký.
2. Hãy cắt ra mẩu rao vặt về công việc mà em đang tìm rồi dán cái mẩu rao vặt đó vào một tờ giấy.
3. Ở trên tờ giấy đó, hãy viết xuống hai tiêu chuẩn mà cái công việc ấy đòi hỏi ở trong phần rao vặt đó.
4. Hãy thảo luận với phụ huynh/giám hộ về cái rao vặt đó. Hãy xin ý kiến của các vị đó về loại công việc này.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy thử xem Bảng Yết Thị Công Việc (Job Board) ở trong một siêu thị hay ở một tiệm bán thuốc và tạp hoá (drugstore) và ghi xuống hai công việc mà em nghĩ rằng mình chú ý đến. Mang đến nộp bảng liệt kê này cho thầy giáo của em.

V. GHI NHỚ:

1. Hãy mang cái mẩu rao vặt nộp cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

HOW TO FIND A JOB

First look in the HELP WANTED section of your daily newspaper. Here you will discover what jobs are available for people with your skills and training. Call the telephone numbers or write to the addresses listed in the ads that look most promising to you. Send a letter introducing yourself together with your resume (personal history) to the addresses or box numbers if no telephone number is listed.

You may also find out about job opportunities from:

- Friends, relatives and associates.
- Help Wanted signs in store windows and jobs posted on school or supermarket bulletin boards.
- Job Placement Offices
- Employment agencies (for this service you may have to pay a fee).

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

REMEMBERING HOLIDAYS

In the United States, there are several national holidays when government offices, banks, many businesses and schools are closed. They are: New Year's Day (January 1st), Martin Luther King's Birthday (January 15th), President's Day (the third Monday in February), Memorial Day (last Monday in May), Independence Day (July 4th), Labor Day (first Monday in September), Columbus Day (second Monday in October), Veterans' Day (November 11th), Thanksgiving Day (fourth Thursday in November), and Christmas Day (December 25th).

In addition, states observe some other holidays. On those days, government office such as the Motor Vehicle office are often closed. Usually, the Federal government operates and mail will still be delivered, though.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you compare holidays in your country with holidays in America. MARK A CALENDAR WITH FIVE HOLIDAYS IN YOUR COUNTRY.

II. YOU WILL NEED:

1. Calendar.

III. DIRECTIONS:

1. Ask your parents to tell you about some holidays in your country.

   A. One religious holiday (choose a religious holiday that is not celebrated in the United States
   B. New Year's Day
   C. A national holiday
   D. A holiday that once had a serious meaning but now is just for fun, such as Halloween in the United States

2. List the dates of the five holidays on a United States calendar.

IV. ADVANCED ACTIVITY:

Write a paragraph about one of the holidays in your country. Tell how it is celebrated. Bring your paragraph to your teacher.

V. REMEMBER:

1. Return your calendar to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

GHI NHỚ NHỮNG NGÀY NGHỈ LỄ

Tại Hoa Kỳ có rất nhiều những ngày nghỉ lễ chính thức. Trong những ngày nghỉ đó có sở chính phủ, các ngân hàng, các dịch vụ thương mại, cũng như các trường học đều đóng cửa. Những ngày nghỉ chính thức trong năm là: Ngày Tết Dương Lịch (ngày 1 tháng Giêng), Kỷ Niệm Sinh Nhật Martin Luther King Jr. (ngày 15 tháng Giêng), Ngày Tổng Thống Nhậm Chức (ngày thứ Hai của tuần lễ thứ ba trong tháng Hai), Ngày Tưởng Nhớ (ngày thứ Hai của tuần lễ đầu trong tháng Năm), Ngày Quốc Khánh (ngày 4 tháng Bảy), Lễ Lao Động (ngày thứ Hai đầu tiên trong tháng Chín), Kỷ Niệm Columbus (ngày thứ Hai trong tuần lễ thứ hai của tháng Mười), Ngày Cựu Chiến Binh (ngày 11 tháng Mười Một), Ngày Lễ Tạ Ơn (ngày thứ Năm trong tuần lễ thứ tư của tháng Mười Một), và Lễ Giáng Sinh (ngày 25 tháng Mười Hai).

Thêm vào những ngày nghỉ đó, các tiểu bang cũng có những ngày nghỉ riêng của họ. Một vài văn phòng tiểu bang như phòng kiểm soát xe tự động sẽ đóng cửa. Trong ngày nghỉ đó thì công chức liên bang vẫn đi làm và nhân viên bưu điện vẫn đi phát thư như thường.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em so sánh những ngày nghỉ lễ ở Hoa Kỳ và những ngày nghỉ lễ ở quốc gia của em trước đây.
TRÊN MỘT TỜ LỊCH HAY ĐÁNH DẤU 5 NGÀY NGHỈ LỄ CỦA QUỐC GIA CỦA EM.

II. EM SẼ CẦN:

1. Một quyển lịch.

III. CHỈ DẪN:

1. Hãy hỏi phụ huynh của em một vài ngày nghỉ lễ của quốc gia của em.

   A. Một ngày nghỉ lễ tôn giáo (hãy chọn một ngày nghỉ lễ tôn giáo của quốc gia của em mà em không được nghỉ ở Hoa Kỳ.)
   B. Ngày Tết của nước em.
   C. Một ngày nghỉ lễ quốc gia của nước em.
   D. Một ngày nghỉ lễ mà trước đây có ý nghĩa nghiêm trọng nhưng bây giờ lại mang ý nghĩa vui chơi nhiều hơn, thí dụ như ngày lễ Halloween ở Hoa Kỳ.
   E. Một ngày lễ để tưởng nhớ những người quá cố, như ngày lễ Chiến Sĩ Trận Vong ở Hoa Kỳ.

2. Hãy ghi những ngày nghỉ lễ trên vào tờ lịch cũng có ghi những ngày nghỉ lễ của nước Mỹ.

IV. ANH VĂN CAO CẤP:

Viết một đoạn văn về ngày nghỉ lễ ở quê em. Kể mừng lễ ra sao. Mang đoạn văn này tới cho thầy giáo của em.

V. GHI NHỚ:

1. Hãy đem nộp tờ lịch này lại cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PREPARING TO WRITE A RESUME

High school students are always taught how to write a resume. However, it is often difficult for them to list any work experience of skills since they are still in school. The purpose of this activity is to help students understand what "work experience" means. For example, they may have taken care of younger brothers or sisters; they may help in their father's business, or worked on the family farm. These activities count as experience when writing a resume.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you prepare to fill out the "Work Experience" section of your resume.

II. DIRECTIONS:

1. Think about all the different kinds of experience you have had here in the United States and in your country.
2. Make a list of three different kinds of experience you have had that you think would help you get a job in the United States.

III. ADVANCED ACTIVITY:

Write a paragraph describing the kinds of work that your family did in your country and the kind of work experiences you have had since you have arrived in the U.S. Return the paragraph to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. Bring the list in to your teacher.
2. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

SỬA SOẠN ĐỂ VIẾT BẢN TIỂU SỬ CÁ NHÂN

Học sinh ở bậc trung học luôn luôn được hướng dẫn để biết cách viết một bản tiểu-sử-cá-nhân của chính mình; tuy nhiên, vì các học sinh còn đang đi học nên việc liệt kê phần kinh nghiệm làm việc hoặc các khả năng chuyên môn của chính mình thì gần như không có một chút gì cả. Vì thế, phần hoạt động này sẽ giúp cho các học sinh hiểu ý nghĩa của hai chữ "kinh nghiệm làm việc" trong khi điền một mẫu tiểu-sử-cá-nhân. Những kinh nghiệm làm việc của một học sinh cũng có thể bao gồm cả việc chăm sóc một đứa em trong gia đình thay cho cha mẹ, hoặc phụ giúp cha mẹ trong công việc thương mại, hoặc ngay cả việc làm hàng ngày ở nông trại của gia đình nữa; đó là những thí dụ điển hình về kinh nghiệm làm việc của cá nhân. Khi viết một bản tiểu sử cá nhân về chính mình thì người học sinh có thể liệt kê tất cả những kinh nghiệm như vừa kể trên.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em biết cách sửa soạn để điền vào phần "Kinh Nghiệm Làm Việc" ở một bản tiểu sử cá nhân mẫu.
HÃY LIỆT KÊ 3 LOẠI CÔNG VIỆC KINH NGHIỆM LÀM VIỆC MÀ EM ĐÃ LÀM TRONG QUÁ KHỨ.

II. HƯỚNG DẪN:

1. Hãy cố nhớ lại tất cả những loại công việc nào mà em đã làm kể từ khi em ở Hoa Kỳ cũng như những loại công việc mà em đã có khi còn ở quốc gia của em.
2. Hãy làm một bảng liệt kê về ba loại công việc mà em đã làm trong quá khứ và em nghĩ rằng nhờ những kinh nghiệm này sẽ giúp được em tìm một công việc ở Hoa Kỳ.

III. ANH VĂN CAO CẤP:

Hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày lại các loại công việc mà gia đình của em đã làm trước đây tại quốc gia của em và so sánh chúng với những kinh nghiệm làm việc mà em có kể từ khi em đến sống ở Hoa Kỳ. Sau khi hoàn tất, hãy mang nộp đoạn văn này lại cho thầy giáo của em.

IV. GHI NHỚ:

1. Hãy mang nộp bản liệt kê cho thầy giáo của em.
2. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

PREPARING FOR A JOB INTERVIEW

After looking at many job applications, the employer will ask several applicants to come in for a job interview. Then the employer will make a final decision whom to hire. It is very important to make a good impression at the job interview. Following are some points to remember when you go on a job interview:

1. Be on time! It is usually a good idea to arrive a few minutes early rather than be late.
2. Dress neatly and try to make eye contact during the interview.
3. Be sure to thank the interviewer for seeing you at the end of the interview.

I. INTRODUCTION:

This activity will help you prepare yourself for a job interview. PRACTICE AN INTERVIEW WITH YOUR PARENT/GUARDIAN.

II. DIRECTIONS:

1. Practice introducing yourself.
   Give your full name and where you are from.
   Make sure you speak clearly.
   Try this in front of a mirror!

2. Practice talking about yourself and why you want a job. Talk about:
   A. classes in school
   B. any work experience
   C. your schedule and when you can work

III. ADVANCED ACTIVITY:

1. List steps you need to take to prepare for a job interview.
2. Return your list to your teacher.

IV. REMEMBER:

1. You and your parent/guardian fill out and sign the Response Sheet and return it to your teacher.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

CHUẨN BỊ CHO MỘT CUỘC PHỎNG VẤN XIN VIỆC

Sau khi xem qua tất cả những đơn nộp xin việc, người chủ sẽ mời nhiều người xin việc đến để làm một cuộc phỏng vấn. Sau những cuộc phỏng vấn đó, người chủ sẽ quyết định để chọn ai sẽ là người thích hợp nhất để được nhận vào làm việc.

Vì thế, việc tạo cho người chủ một ấn tượng tốt đẹp về em khi họ phỏng vấn em là một điều hết sức cần thiết. Sau đây là vài điểm em cần ghi nhớ khi sắp sửa có một cuộc phỏng vấn xin việc: 1) Nên Đến Đúng Giờ! Cách tốt nhất là hãy có đến sớm hơn giờ hẹn ít phút, không nên đến trễ. 2) Nên mặc y phục chỉnh tề. 3) Nên tạo sự vui vẻ khi đối diện với người chủ trong suốt cuộc phỏng vấn. 4) Cuối cùng, phải nhớ cám ơn người đã phỏng vấn mình.

I. NHẬP ĐỀ:

Hoạt động này sẽ giúp cho em chuẩn bị một cuộc phỏng vấn xin việc làm.
HÃY THỰC TẬP TRƯỚC MỘT CUỘC PHỎNG VẤN XIN VIỆC VỚI PHỤ HUYNH/GIÁM HỘ.

II. CHỈ DẪN:

1. Hãy thực tập về cách tự giới thiệu về mình.

   A. Nhớ giới thiệu tên-họ của mình một cách đầy đủ và cho người phỏng vấn biết nơi sanh và quê quán của mình.
   B. Hãy nói một cách chậm rãi và rõ ràng.
   C. Hãy thực tập về cách tự giới thiệu về mình trước mặt một cái gương.

2. Hãy thực tập cách thức kể rõ các chi tiết về cá nhân của mình và nói lý do tại sao mình muốn xin công việc này. Hãy tập nói về vài điều dưới đây:

   A. các lớp mà mình đã học ở trường
   B. bất cứ một kinh nghiệm làm việc nào mình đã có trong quá khứ
   C. thời giờ mà em có thể làm việc, và cho người phỏng vấn em biết rằng khi nào em có thể đi làm được

III. ANH VĂN CAO CẤP:

1. Hãy liệt kê các bước tuần tự mà em cần phải làm trong việc chuẩn bị một cuộc phỏng vấn xin việc làm.
2. Hãy nộp bảng liệt kê này trả lại cho thầy giáo của em.

IV. GHI NHỚ:

1. Em và phụ huynh/giám hộ hãy điền vào phiếu trả lời, ký tên, và mang trả lại cho thầy giáo của em.

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools

POSSIBLE QUESTIONS AN EMPLOYER MIGHT ASK YOU DURING AN INTERVIEW

Why do you think you might like to work for our company?

What jobs have you held? Why did you leave?

What courses in school did you like best? Why?

What do you know about our company?

How much money do you hope to earn?

What extracurricular activities did you participate in?

Why do you think you would like this particular type of job?

Do you prefer working with others or by yourself?

What have you learned from some of the jobs you have held?

Whom can we contact for recommendations?

Developed by the Trinity-Arlington
Teacher and Parent Training for School Success Project
Copyright 1986 Arlington Public Schools